

THIÊN THỨ HAI: CÁC GIỚI KIẾT GIẢI

Giới riêng có ba nhiếp:

1. Tăng giới nhiếp, người vì đồng chỗ, khiến cho không có tội biệt chúng.
2. Y giới nhiếp, nhiếp y để thuộc về người, khiến cho không có tội lìa y ngủ.
3. Thực giới nhiếp, nhiếp thức ăn để ngăn tăng khiến cho không có tội ngủ chung với thức ăn. Ý tông chỉ như đây.

PHÁP TĂNG GIỚI KẾT GIẢI THỨ NHẤT

Có ba thứ giới tăng: Một là đại giới; hai là giới tràng; ba là tiểu giới.

Nay y cứ vào đại giới lại có ba thứ: Nghĩa là hai thứ nhân, pháp là đồng; hai món pháp, thực là đồng; pháp đồng mà ăn riêng. Ban đầu y theo bản luật chế, sau tùy duyên khai riêng.

Ban đầu kết đại giới:

Bấy giờ, tăng bốn phương nhóm họp một chỗ. Phật dạy cho phép tùy theo chỗ ở nào thì kết giới ở đó, phải nhóm hết không được nhận dục. Trong đó Tỳ-kheo cự trụ nên xưng tướng bốn phương của đại giới. Như có núi, cây, rừng, ao, thành, hào thành, thôn xóm, nhà cửa, tùy theo mà nói ra. Nghĩa là phải lập phương pháp. Như trước trong pháp Tăng, đủ bảy duyên rồi, một vị Tỳ-kheo bạch với tăng rằng:

Bạch Đại đức Tăng xin lắng nghe, con là Tỳ-kheo cự trụ vì Tăng xưng tướng bốn phương Đại giới, từ góc Đông nam lấy chỗ nào làm nêu, đến góc Tây Nam lấy chỗ nào làm nêu. Từ đây đến góc Tây bắc chỗ nào làm nêu. Từ đây trở xuống đến góc Đông nam lấy chỗ nào làm nêu. Đây là tướng ngoài đại giới, một vòng xong.

Chắc chắn có chỗ quanh co, tùy theo việc mà nói, đều phải chỉ riêng chỗ nào phạm vi và thước tấc. Bởi không biết hạn chế, kết đã không thành, mà yết-ma cũng, luống lập, các pháp thọ giới đều là làm suông, nên cần phải biết rõ ràng như trên, xưng tướng ba lần rồi. Phật dạy: Trong chúng người đáng sai làm yết-ma, hoặc bậc Thượng tọa hoặc thứ lớp, hoặc người tụng luật, người có khả năng làm yết-ma, hỏi đáp rồi bạch như vậy:

Bạch Đại Đức tăng lắng nghe. Tỳ-kheo ở trụ xứ này xưng tướng bốn phương đại giới. Nếu thời giờ của tăng đã đến, tăng bằng lòng cho. Tăng nay ở trong bốn phương này kết đại giới, đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới. Xin bạch như vậy.

Bạch Đại đức Tăng nghe. Tỳ-kheo trụ xứ này xưng tướng bốn phương đại giới. Nay Tăng ở trong tướng bốn phương kết đại giới, đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới. Các Trưởng lão nào bằng lòng cho nay Tăng ở trong tướng bốn phương này kết đại giới, đồng một trụ xứ, đồng một yết-ma thì im lặng. Vị nào không bằng lòng thì nói lên. Tăng đã bằng lòng ở trong tướng bốn phương này đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới, kết đại giới xong. Vì Tăng bằng lòng nên im lặng, việc này như thế mà thực hành.

PHÁP GIẢI ĐẠI GIỚI

Bấy giờ, các Tỳ-kheo, người muốn làm rộng, người muốn làm hẹp. Phật dạy: Muốn sửa đổi làm lại thì trước phải giải giới trước, sau đó rộng hẹp tùy ý mà làm, nên giải như vậy.

Bạch Đại đức tăng nghe, Tỳ-kheo trụ xứ này, đồng một trụ xứ đồng một thuyết giới. Nếu thời giờ của tăng đã đến, tăng bằng lòng cho giải giới, bạch như vậy.

Bạch Đại đức tăng nghe! Tỳ-kheo ở trụ xứ này, đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới. Nay xin hỏi các trưởng lão nào bằng lòng cho tăng đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới thì im lặng, vị nào không bằng lòng thì nói ra. Tăng đã bằng lòng cho đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới, giải giới xong, tăng bằng lòng vì im lặng, việc này nên hành trì như thế.

Pháp yết-ma này giải chung đại giới có giới tràng. Do văn không hạn cuộc nên được phép như vậy.

PHÁP KẾT ĐỒNG PHÁP LỢI GIỚI.

Bấy giờ hai trụ xứ nọ có thuyết giới riêng, lợi dưỡng riêng, muốn được cùng thuyết giới, đồng lợi dưỡng. Phật dạy: Cho phép tự giải giới của mình. Nếu nhóm họp một chỗ không được thọ dự, phải xưng tướng của phương kết. Văn kết và văn lược ở trước đồng, chỉ có tăng ở hai chỗ kia, đây biết đại giới, đồng thuyết giới lợi dưỡng là khác.

PHÁP KẾT GIỚI ĐỒNG, PHÁP LỢI DƯỠNG RIÊNG

Bấy giờ, có hai trụ xứ, thuyết riêng giới, lợi dưỡng riêng, muốn đồng thuyết giới, lợi dưỡng riêng. Phật dạy: Cả hai phải giải giới rồi kết chung, văn lược đồng với trước. Lại có hai trụ xứ muốn thuyết giới riêng, lợi dưỡng chung, vì muốn giữ gìn trụ xứ. Phật dạy: Cho phép vật của tăng bốn phương được hòa hợp.

PHÁP KẾT GIỚI TRÀNG

Bấy giờ, các Tỳ-kheo phải có bốn vị, làm các việc yết-ma xây cất, chúng năm vị Tỳ-kheo, chúng mười vị, chúng hai mươi vị làm các việc yết-ma xây cất. Trong đây, đại chúng nhóm họp rất mật mỗi. Phật dạy: Cho phép kết giới tràng gọi là tướng bốn phương, hoặc đóng cọc, hoặc đá, hoặc bờ nêu, làm chừng hạn thôi.

Kinh Tỳ-ni Mẫu nói: Sẽ lấy phạm vi đại giới.

Luật Ngũ Phần nói: Các luật phải biết trước đại giới. Nếu muốn làm trước để ba lớp nêu bao trong một lớp, gọi là tướng ngoại giới tràng, khoảng giữa một lớp gọi là nội tướng đại giới, một lớp tốt bên ngoài gọi là tướng ngoài đại giới. Lập ra ba tướng rồi đều ở trong giới tự nhiên. Tăng nhóm họp ở trong tướng nêu giới tràng. Trước bảo một vị Tỳ-kheo xướng tướng ngoài của giới tràng, nên tác bạch như vậy:

Bạch Đại đức tăng nghe, tôi là Tỳ-kheo ở trụ xứ này, vì tăng xướng tướng bốn phương của tiểu giới. Từ góc Đông nam này lấy mốc làm nêu, đến góc Tây nam lấy mốc làm nêu. Từ phía Bắc này cho đến góc Tây bắc lấy mốc làm nêu. Từ phía Đông này đến góc Đông bắc lấy mốc làm nêu. Từ phía Nam này đến góc Đông nam lấy mốc làm nêu. Đây là tướng ngoài giới tràng một vòng đã xong.

Ba lần nói rồi nếu có quanh co, thì tùy theo việc nói đó, vị yết-ma nên biết như trên rồi bạch rằng:

Bạch Đại đức tăng lắng nghe. Tỳ-kheo ở trụ xứ này, xướng tướng bốn phương của tiểu giới. Nếu thời giờ làm việc của chúng tăng đã đến, Tăng bằng lòng cho, nay Tăng ở trong tướng bốn phương của tiểu giới này kết làm giới tràng, tác bạch như thế.

Bạch Đại đức Tăng lắng nghe. Tỳ-kheo ở trụ xứ này xướng tướng bốn phương của tiểu giới. Nay Tăng ở trong tướng bốn phương của tiểu giới này kết giới tràng. Các Trưởng lão nào bằng lòng tăng ở trong tướng bốn phương này kết giới tràng thì im lặng, vị nào không bằng lòng thì nói ra. Tăng đã bằng lòng ở trong tướng bốn phương này kết giới tràng rồi, tăng bằng lòng vì im lặng, việc này hành trì như vậy.

Kết rồi làm tám bảng chỉ rõ chỗ, giúp cho người sau biết được chừng hạn các giới, còn bao nhiêu đều y theo đây.

PHÁP GIẢI GIỚI TRÀNG

Trong luật không có chánh văn, y cứ theo các pháp giải giới, đổi thành pháp kết liền được, nay cũng nêu ra, lý thông văn thuận, nên tác bạch như vậy:

Bạch Đại đức tăng lắng nghe, nay Tăng nhóm họp ở trụ xứ này giải giới tràng. Nếu thời giờ làm việc của tăng đã đến, tăng bằng lòng cho giải giới tràng, tác bạch như vậy.

Bạch Đại đức tăng lắng nghe! Nay Tăng nhóm họp ở trụ xứ này, giải giới tràng. Các Trưởng lão nào bằng lòng. Cho Tăng nhóm họp ở trụ xứ này để giải giới tràng thì im lặng. Ai không bằng lòng thì nói. Tăng đã bằng lòng cho tăng nhóm họp để giải giới tràng xong, tăng bằng lòng vì im lặng, việc này hành trì như vậy.

PHÁP KẾT ĐẠI GIỚI CÓ GIỚI TRÀNG

Phật dạy: Không được hợp nước sông mà kết, trừ ra chỗ thường có ghe thuyền, cầu cống. Lại không được hai giới liền nhau phải để cách khoảng giữa.

Luật Ngũ Phần nói: không xướng tướng bốn phương thì kết giới không thành, văn luật nêu sơ lược, nên xướng tướng như thế.

Bạch Đại đức tăng lắng nghe, tôi là Tỳ-kheo vì tăng xướng tướng bốn phương trong ngoài của đại giới, trước xướng tướng trong, từ tướng ngoài của giới tràng, góc Đông nam từ ngoài nêu khoảng hai thước lấy mõ làm nêu. (Đây là y cứ về đương thời có thì nói, không cần văn tụng).

Đây là tướng trong của đại giới, góc Đông nam lấy mõ làm nêu, từ phía Tây này cho đến góc Tây nam lấy mõ làm nêu. Từ phía Bắc này đến góc Tây bắc lấy mõ làm nêu. Từ phía Đông này đến góc Đông bắc lấy mõ làm nêu. Từ phía Nam đây cho đến góc Đông nam lấy mõ làm nêu.

Kế xướng tướng ngoài, từ góc Đông nam trụ xứ này đến chỗ đó lấy mõ làm nêu, từ phương Tây đến góc Tây nam lấy mõ làm nêu, từ phía Bắc này trở về đến góc Tây bắc lấy mõ làm nêu, từ phía Đông này đến góc Đông bắc lấy mõ làm nêu, từ phía Nam này đến góc Đông nam lấy mõ làm nêu, kia là tướng trong, đây là tướng ngoài. Đây là tướng ngoài một vòng đã xong.

Ba lần xướng rồi, nếu muốn xướng tướng thì phải dẫn bốn, năm vị Tỳ-kheo ra ngoài giới tràng, tăng nhóm hết trong tướng nêu. Sau xướng hai lớp tướng nêu rồi, trong tăng mới thêm yết-ma, văn yết-ma đúng như pháp kiết đại giới, ban đầu không khác nên không trình bày nữa.

PHÁP KẾT BA TIỂU GIỚI

Ba tiểu giới này đều là việc nạn cho nên cho phép. Trong luật nói:

Người không đồng ý chưa ra khỏi giới, cho phép ở ngoài giới mau chóng nhóm lại một chỗ kiết tiểu giới thọ giới.

Lại nói: Nếu ngày Bồ-tát đi ở đường trống hay nơi không có làng xóm, chúng tăng không được hòa hợp, thì tùy theo bạn thân đồng thầy xuống đường, đều nhóm họp một chỗ kiết tiểu giới thuyết giới.

Lại nói: Nếu ngày tự tứ đi ở giữa đường chốn A-lan-nhã không có làng xóm, nếu không được hòa hợp thì tùy theo bạn thân, đồng thầy dời ở chỗ khác, kiết tiểu giới tự tứ. Cho nên biết chẳng phải nạn, không duyên kết loại liền, các nạn khai cho, nếu trái lời Phật dạy thì phạm.

Lại nữa: Điều không có tướng ngoài, tức là lấy ngôi chỗ của thân làm giới thể. Nên trong thiên Thọ Giới nói: Tăng nhóm họp ở chỗ này kiết tiểu giới. Trong thiên Tự Tứ nói: Chỗ ngôi của các Tỳ-kheo đã đủ, chỗ ngôi của Tỳ-kheo như thế, tăng ở trong đó kết tiểu giới, v.v... Nên biết điều không có tướng ngoài vì ngăn người quả trách, tức là trong pháp kết tiểu giới thọ giới nói: Người ngoài giới quả trách không thành quả trách, văn đây giải thích thành không có tướng ngoài. Nay có lập giới tướng kết ở trong phòng viện thì yết-ma không thành. Vì lập tướng đại giới không xứng là trái pháp, tiểu giới không có tướng, nên lập ra trái pháp.

Trong văn yết-ma có nhắc lại: Tiểu giới đã không có pháp xứng, yết-ma tự hiển bày tướng nêu, nên nói lại chỉ rõ bày rõ ràng, để không còn nghi ngờ lẫn lộn, nếu tùy theo mà kết thì phần nhiều thành phạm, một chẳng phải là khai duyên, hai là liền lập tướng, ba nơi chỗ không lâu bền. Trong văn nói: Không nên không giải giới mà đi, v.v..., bốn là vọng thông các pháp còn lại, tức là chẳng đúng với chế. Văn yết-ma đó như thường lệ.

PHÁP KẾT, GIẢI GIỚI Y

Có ba thứ tăng-già-lam, như đại giới bằng với chùa, hoặc đại giới nhỏ hơn chùa đều không cần kiết; hoặc giới lớn hơn chùa y theo pháp mà kết, thì tùy theo giới mà nhiếp y. Nhưng có lập ra yết-ma, không có thôn mà kiết, nếu y theo văn luật, trước hết giới y, nhiếp y trong thôn, sau do việc xảy ra mới trừ thôn. Nay lập chung một pháp bất luận có thôn hay không có thôn, pháp phải nên trừ như vậy.

Luận Tát-bà-đa nói: Chính là lập nghĩa này, do có năm ý thôn đến cho nên trừ, nếu trước không thôn tác pháp kết rồi. Chỗ ở của tịnh nhân ngoài thôn cho đến vào thôn, hễ ở chỗ nào thì đều chẳng phải là giới y. Nếu thôn dỡ đi, giới y vẫn nhiếp lại, nếu trước đã có thôn ở thì không

nhiep, thôn đi đất trống, giới y trở lại đầy đủ. Bởi vì thôn có đến có đi không cần kết giải. Trong luật Ngũ Phần đều có ý này.

PHÁP KẾT GIỚI NHIẾP Y

Bấy giờ, có Tỳ-kheo tu hạnh nhằm chán xa lìa, thấy chốn A-lan-nhã có một cái hang đẹp, tự nghĩ rằng: Ta nếu được ngủ lìa y, thì có thể nương vào hang này mà ở. Phật dạy: Cho kết giới không mất y, trừ dòng nước chảy mạnh, nên bạch rằng:

Bạch Đại đức tăng lắng nghe! ở chỗ này đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới. Nếu thời giờ làm việc của chúng tăng đã đến, tăng bằng lòng cho kết giới không mất y, trừ thôn trừ ranh giới ngoài thôn bạch như vậy:

Bạch Đại đức tăng lắng nghe, ở chỗ này đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới, nay Tăng kết giới không mất y, trừ thôn, ranh giới ngoài thôn. Các vị trưởng lão nào bằng lòng cho tăng ở chỗ này đồng một trụ xứ đồng một thuyết giới, kết giới không mất y, trừ thôn, giới ngoài thôn thì im lặng. Ai không bằng lòng thì nói. Tăng đã bằng lòng chỗ này đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới, kết giới không mất y, trừ thôn, ranh giới ngoài thôn đã xong. Tăng bằng lòng vì im lặng, việc này thực hành như vậy.

Kết xong y cứ chỉ rõ chỗ nơi.

PHÁP GIẢI GIỚI NHIẾP Y

Phật dạy: Trước nên giải giới không mất y, rồi lại giải đại giới, nên tác pháp giải như vậy:

Bạch Đại đức tăng xin lắng nghe, ở đây đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới. Nếu thời giờ của chúng tăng đã đến, tăng bằng lòng cho tăng nay giải giới không mất y, tác bạch như vậy.

Bạch Đại đức tăng xin lắng nghe. Ở đây đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới. Nay Tăng giải giới không mất y, các trưởng lão nào bằng lòng. Tăng đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới, giải giới không mất y thì im lặng, vị nào không bằng lòng thì cứ nói lên. Tăng đã bằng lòng đồng một trụ xứ, đồng một thuyết giới, giải giới không mất y. Tăng bằng lòng vì im lặng, việc này thực hành như thế.

PHÁP KIẾT GIẢI GIỚI THỨC ĂN

Phật dạy có bốn thứ tịnh địa.

1. Đàn việt tịnh: Nếu vì tăng xây chùa, chưa cúng cho tăng.

2. Tướng (viện) chùa không khắp thanh tịnh: Nếu trụ xứ của tăng phân nửa có hàng rào ngăn, hay phần nhiều không có hàng rào ngăn, hoặc đều không có rào ngăn, hoặc tường thấp, hoặc tường cao, hoặc rãnh, hoặc hàng rào tre cũng giống như thế.

3. Phân xử thanh tịnh: Lúc đầu xây chùa nếu là người kinh doanh phân xử lời như thế này, chỗ v.v... vì tăng làm tịnh địa.

4. Bạch nhị yết-ma mà kết: Nếu nghi trước có tịnh địa thì nên giải rồi lại kết.

PHÁP KẾT GIỚI NHIẾP THỨC ĂN

Bấy giờ, có Tỳ-kheo bệnh ói, các Tỳ-kheo chưa kịp đem cháo đến đã chết. Phật dạy: Cho ở trong chùa, bên chỗ phòng vắng, kết tịnh trừ, nên xướng phòng, hoặc nhà sưởi ấm, hoặc ở trong giảng đường, kinh hành, hoặc phòng năm chúng xuất gia làm được, trừ phòng Tỳ-kheo. Luật Ngũ Phần nói: Nếu ở trong một phòng lấy một góc hay nửa phòng, hoặc nửa góc, hoặc trong sân, hoặc kết chung trong phòng tăng làm tịnh địa đều được. Luật dạy xướng tướng khi làm pháp kết, tăng ở ngoài viện xa xướng xa kết, nên xướng tướng rằng:

Bạch Đại đức Tăng lắng nghe cho, tôi là Tỳ-kheo v.v... vì Tăng xướng chỗ làm tịnh địa. Trong chùa này, phía Đông trong chùa mái hiên nhà trừ, hoặc dưới các góc cây trái, đều làm tịnh địa. Xướng ba lần như vậy.

Nếu khi xướng lại các chỗ nào khác tùy ý, cứ lượng theo việc hạn cuộc chung chỗ yết-ma mà tác bạch rằng:

Bạch Đại đức tăng lắng nghe! Nếu thời giờ của chúng tăng đã đến, tăng bằng lòng cho tăng nay kiết phía Đông mái hiên nhà trừ trong chùa hoặc dưới các góc cây đều làm tịnh địa, tác bạch như thế.

Bạch Đại đức tăng lắng nghe. Nay Tăng kết phía Đông mái hiên trong chùa và dưới góc cây đều làm tịnh địa. Các vị trưởng lão nào bằng lòng cho tăng kết phía đông mái hiên trong chùa và dưới gốc cây đều, làm tịnh địa thì im lặng, vị nào không bằng lòng thì cứ nói lên. Tăng đã bằng lòng kết phía Đông mái hiên nhà trừ trong chùa và dưới gốc cây đều, làm tịnh địa, Tăng bằng lòng vì im lặng, việc này thực hành như vậy.

PHÁP GIẢI TỊNH ĐỊA

Luật nói: Nếu có duyên giải rồi kết lại, không trình bày văn giải, lệ theo pháp giải nên bạch rằng:

Bạch Đại Đức tăng lắng nghe! Nếu thời giờ của tăng đã đến, tăng bằng lòng cho tăng nay giải tịnh địa chỗ mỗ, tác bạch như vậy.

Bạch Đại đức tăng lắng nghe, nay tăng giải tịnh y địa chỗ mỗ, các vị trưởng lão nào bằng lòng cho tăng giải tịnh địa chỗ mỗ thì im lặng, vị nào không bằng lòng thì cứ nói lên. Tăng đã bằng lòng giải tịnh địa chỗ mỗ.

Tăng bằng lòng vì im lặng, việc này thực hành như vậy.
